

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 21/5/2020

Về việc: “Yêu cầu không công nhận
quan hệ vợ chồng”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Lâm.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tùng Long; Ông Trần Văn Trường.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy.

Đại diện VKSND huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:

- Bà Đặng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020 về việc: "Yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/4/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15/5/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị N - Sinh ngày: 05/3/1977

Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Buôn bán (Có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1 - Sinh ngày: 20/7/1977.

Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh H

Nghề nghiệp: Đánh cá (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/11/2019; các bản tự khai ngày 11/02/2020; ngày 14/02/2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Ngô Thị N trình bày:

Về hôn nhân: Chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn H1 tổ chức đám cưới vào năm 1999 trên cơ sở tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống từ đó đến nay thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, đến tháng 3/2020 hai người sống ly thân nhau. Nguyên nhân chủ yếu do anh H1 thường xuyên rượu chè, ghen tuông, gây sự ngược đãi, đánh đập chị N. Hiện nay chị N không còn tình cảm với anh H1 nữa và yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng.

Về con chung: Quá trình chung sống, chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn H1 có ba con chung: Nguyễn Văn N1 - Sinh ngày: 18/8/1999; Nguyễn Thị Huyền T1 - Sinh ngày: 30/11/2004 và Nguyễn Văn B - Sinh ngày: 25/10/2009. Hiện nay cháu Nguyễn Văn N1 đã đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động nên chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết về con Nguyễn Văn N1; đối với cháu Nguyễn Thị Huyền T1 ở với ai là tùy vào nguyện vọng của cháu, còn cháu Nguyễn Văn B còn nhỏ nên chị N yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng và yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Chị Ngô Thị N tự nguyện giao toàn bộ tài sản chung cho anh Nguyễn Văn H được quyền sử dụng và chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các bản tự khai ngày 18/02/2020, các cháu Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Văn B đều có nguyện vọng được ở với mẹ để mẹ chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 14/02/2020 và ngày 18/02/2020, mặc dù đã được thông báo hợp lệ nhưng anh Nguyễn Văn H1 đều vắng mặt không rõ lý do.

Tại biên bản xác minh ngày 19/02/2020, UBND xã T cung cấp: Chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn H1 chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn. Hai người đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn X, xã T. Quá trình chung sống, chị N và anh H1 có ba con chung: Nguyễn Văn N1 - Sinh ngày: 18/8/1999; Nguyễn Thị Huyền T1 - Sinh ngày: 30/11/2004 và Nguyễn Văn B - Sinh ngày: 25/10/2009. Hiện nay cháu Nguyễn Văn N1 đã đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Ngô Thị N trình bày phù hợp với quá trình giải quyết vụ án và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh Nguyễn Văn H1 có nguyện vọng được đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc, nuôi dạy con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

- **Về hôn nhân:** Chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn H1 tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương vào năm 1999 trên cơ sở tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn.

Sau khi cưới hai người về chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Trong thời gian chung sống từ đó đến nay thường xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do anh H1 thường xuyên rượu chè, ghen tuông, gây sự ngược đãi, đánh đập chị N. Việc chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn H1 chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn đã vi phạm điều 8 Luật hôn nhân gia đình năm 1986. Sau khi Luật hôn nhân gia đình năm 2000 và Luật hôn nhân gia đình năm 2015 có hiệu lực, chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn H1 không tổ chức đăng ký kết hôn. Hiện nay mâu thuẫn giữa chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn H1 đã trầm trọng và kéo dài, chị N không còn tình cảm với anh H1 và yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng. Đối với anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án thông báo hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên hòa giải nhưng đều vắng mặt không có lý do, điều đó thể hiện anh Nguyễn Văn H1 cũng không quan tâm đến chị Ngô Thị N. Do đó HĐXX áp dụng điều 14 Luật hôn nhân gia đình năm 2015 xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn H1 là phù hợp.

- **Về con chung:** Quá trình chung sống, chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn H1 có ba con chung: Nguyễn Văn N1 - Sinh ngày: 18/8/1999; Nguyễn Thị Huyền T1 - Sinh ngày: 30/11/2004 và Nguyễn Văn B - Sinh ngày: 25/10/2009. Hiện nay cháu Nguyễn Văn N1 đã đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động, chị Ngô Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết về con Nguyễn Văn N1 nên HĐXX miễn xét; đối với cháu Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Văn B1 có nguyện vọng được ở với mẹ, chị Ngô Thị N có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng và yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn H1 thỏa thuận giao hai con chung Nguyễn Thị Huyền T1 - Sinh ngày: 30/11/2004 và Nguyễn Văn B - Sinh ngày: 25/10/2009 cho chị Ngô Thị N trực tiếp

nuôi dưỡng đến khi các con đủ tròn 18 tuổi, anh Nguyễn Văn H1 cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ngô Thị N mỗi tháng 2.000.000đ/hai con chung, kể từ tháng 6/2020. HĐXX xét thấy sự thỏa thuận giữa các đương sự về việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với nguyện vọng của các cháu Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Văn B cũng như điều kiện thu nhập thực tế của anh Nguyễn Văn H1. Do đó chấp nhận và áp dụng các điều 81; 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình, xử giao các con chung Nguyễn Thị Huyền T1 - Sinh ngày: 30/11/2004 và Nguyễn Văn B - Sinh ngày: 25/10/2009 cho Ngô Thị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ tròn 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn H1 phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ngô Thị N mỗi tháng 2.000.000đ/hai con chung, kể từ tháng 6/2020. Anh Nguyễn Văn H1 có quyền đi lại thăm nom con chung, chị Ngô Thị N không được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Ngô Thị N tự nguyện giao toàn bộ tài sản chung cho anh Nguyễn Văn H1 được quyền sử dụng và chưa yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó HĐXX miễn xét.

- **Về án phí:** Chị Ngô Thị N phải chịu án phí HNGĐST; anh Nguyễn Văn H1 phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 14; 15; 16; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; khoản 4 điều 147 BLTTDS năm 2015; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH và danh mục mức án phí, lệ phí toà án ban hành kèm theo, tuyên xử:

- **Về hôn nhân:** Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn H1.

- **Về con chung:** Giao các con chung Nguyễn Thị Huyền T1 - Sinh ngày: 30/11/2004 và Nguyễn Văn B - Sinh ngày: 25/10/2009 cho Ngô Thị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ tròn 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn H1 phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ngô Thị N mỗi tháng 2.000.000đ/hai con chung, kể từ tháng 6/2020. Anh Nguyễn Văn H1 có quyền đi lại thăm nom con chung, chị Ngô Thị N không được ngăn cấm, cản trở.

- **Về án phí:** Buộc chị Ngô Thị N phải nộp 300.000đ án phí HNGĐST nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí HNGĐST đã nộp tại Chi cục Thi hành

án dân sự huyện Lộc Hà theo biên lai thu tiền số 0002980 ngày 10/02/2020; Buộc anh Nguyễn Văn H1 phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Lộc Hà;
- UBND xã Thạch Kim;
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, lưu VT.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Lâm